UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ Y TẾ

Số: 4290 HNO-GPHĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám, chữa bệnh;
Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y;

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU CÔNG NGHỆ CAO QUỐC TẾ P: LAB TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH – VIỆN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG & ĐÀO TẠO SỨC KHOẺ - LÀM ĐẸP THẨM MỸ QUỐC TẾ**

Hình thức tổ chức: **Phòng khám chuyên khoa**
Địa chỉ hoạt động: Tầng 4, số nhà 88 phố Mễ Trì Hạ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Thời gian làm việc hàng ngày: Từ 07h30 đến 21h00 tất cả các ngày trong tuần
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.

Hà Nội, ngày ..24 tháng ...9. năm 2025

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Vũ Cao Cương

Scanned with CamScanner

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1895 /QĐ - SYT

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại Phòng khám chuyên khoa da liễu công nghệ cao Quốc tế P: Lab trực thuộc Công ty TNHH – viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khoẻ - làm đẹp thẩm mỹ Quốc tế

(Địa chỉ: Tầng 4, số nhà 88 phố Mễ Trì Hạ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ HÀ NỘI

Căn cứ Luật số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc Hội, Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế về việc Ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Biên bản thẩm định điều kiện cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; Biên bản họp Tổ chuyên môn thẩm định điều kiện thực hiện danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh đối với Phòng khám chuyên khoa da liễu công nghệ cao Quốc tế P: Lab trực thuộc Công ty TNHH – viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khoẻ - làm đẹp thẩm mỹ Quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 28 danh mục kỹ thuật chuyên môn trong khám, chữa bệnh (theo quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế) được phép thực hiện tại Phòng khám chuyên khoa da liễu công nghệ cao Quốc tế P: Lab trực thuộc Công ty TNHH – viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khoẻ - làm đẹp thẩm mỹ Quốc tế, địa chỉ: Tầng 4, số nhà 88 phố Mễ Trì Hạ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội *(danh mục kèm theo).*

Điều 2. Giám đốc Công ty TNHH – viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khoẻ - làm đẹp thẩm mỹ Quốc tế và Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám chuyên khoa da liễu công nghệ cao Quốc tế P: Lab có

Scanned with CamScanner

trách nhiệm bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện các kỹ thuật chuyên môn được phê duyệt, thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật và các quy định liên quan của pháp luật để đảm bảo an toàn người bệnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký đến ngày 30 tháng 6 năm 2026. Giám đốc Công ty TNHH – viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khoẻ - làm đẹp thẩm mỹ Quốc tế và Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám chuyên khoa da liễu công nghệ cao Quốc tế P: Lab có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện phù hợp để triển khai thực hiện các danh mục kỹ thuật quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 đúng theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Giám đốc Công ty TNHH – viện nghiên cứu ứng dụng & đào tạo sức khoẻ - làm đẹp thẩm mỹ Quốc tế và Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám chuyên khoa da liễu công nghệ cao Quốc tế P: Lab chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- PGĐ phụ trách SYT; (để báo cáo)
- UBND Phường Từ Liêm;
- Trung tâm PVHCC số 2;
- Lưu: VT, NVY(HẰNG).2

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Vũ Cao Cương

Scanned with CamScanner

DANH MỤC KỸ THUẬT PHÊ DUYỆT TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU CÔNG NGHỆ CAO QUỐC TẾ P: LAB TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH – VIỆN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG & ĐÀO TẠO SỨC KHOẺ - LÀM ĐẸP THẨM MỸ QUỐC TẾ

(Kèm theo Quyết định số 1895 /QĐ-SYT ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Sở Y tế)

TT	STT của danh mục (TT 23/2024)	Mã kỹ thuật (TT 23/2024)	Tên chương (TT 23/2024)	Tên kỹ thuật (TT 23/2024)
1	5450	5.5	05. DA LIỄU	Điều trị hạt cơm bằng laser CO_2
2	5451	5.6	05. DA LIỄU	Điều trị u ống tuyến mồ hôi bằng laser CO_2
3	5452	5.7	05. DA LIỄU	Điều trị u mềm treo bằng laser CO_2
4	5453	5.8	05. DA LIỄU	Điều trị dày sừng da dầu bằng laser CO_2
5	5454	5.9	05. DA LIỄU	Điều trị dày sừng ánh nắng bằng laser CO_2
6	5455	5.10	05. DA LIỄU	Điều trị sẩn cục bằng laser CO_2
7	5468	5.23	05. DA LIỄU	Điều trị rụng tóc bằng tiêm Triamcinolon dưới da
8	5469	5.24	05. DA LIỄU	Điều trị sẹo lồi bằng tiêm Triamcinolon trong thương tổn
9	5488	5.43	05. DA LIỄU	Điều trị sẹo lõm bằng TCA (trichloacetic acid)
10	5516	5.71	05. DA LIỄU	Đắp mặt nạ điều trị một số bệnh da
11	5528	5.83	05. DA LIỄU	Điều trị bệnh trứng cá bằng máy
12	5529	5.84	05. DA LIỄU	Điều trị lão hóa da bằng máy
13	5530	5.85	05. DA LIỄU	Điều trị nếp nhăn da bằng máy
14	5534	5.89	05. DA LIỄU	Chụp và phân tích da bằng máy phân tích da
15	5542	5.97	05. DA LIỄU	Điều trị rám má bằng laser Fractional
16	5546	5.101	05. DA LIỄU	Trẻ hóa da bằng máy
17	5547	5.102	05. DA LIỄU	Điều trị rám má bằng máy
18	5548	5.103	05. DA LIỄU	Điều trị mụn trứng cá bằng máy
19	5554	5.109	05. DA LIỄU	Điều trị bệnh rám má bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ

Scanned with CamScanner

TT	STT của danh mục (TT 23/2024)	Mã kỹ thuật (TT 23/2024)	Tên chương (TT 23/2024)	Tên kỹ thuật (TT 23/2024)
20	5555	5.110	05. DA LIỄU	Điều trị bệnh tàn nhang bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
21	5556	5.111	05. DA LIỄU	Điều trị sẹo lõm bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
22	5557	5.112	05. DA LIỄU	Điều trị bệnh rụng tóc bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
23	5558	5.113	05. DA LIỄU	Điều trị bệnh hói bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
24	5559	5.114	05. DA LIỄU	Điều trị dãn lỗ chân lông bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
25	5560	5.115	05. DA LIỄU	Điều trị lão hóa da bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
26	5561	5.116	05. DA LIỄU	Điều trị rạn da bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
27	5562	5.117	05. DA LIỄU	Điều trị nếp nhăn da bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ
28	5576	BS_5.131	05. DA LIỄU	Dùng laser, trong điều trị sẹo > 2 cm

Tổng số: 28 danh mục kỹ thuật

Scanned with CamScanner

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 07 năm 2025

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU CÔNG NGHỆ CAO QUỐC TẾ P: LAB TRỰC THUỘC CÔNG TY TNHH – VIỆN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG & ĐÀO TẠO SỨC KHOẺ - LÀM ĐẸP THẨM MỸ QUỐC TẾ

2. Địa chỉ: Tầng 4, số nhà 88 phố Mễ Trì Hạ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

3. Điện thoại: 0902219560

II. THÀNH PHẦN THAM GIA

1. Thành phần đoàn thẩm định:

Ông Bùi Quốc Vương - TP Nghiệp vụ Y (Trưởng đoàn)
Ông Đỗ Quang Vinh - CV Phòng Nghiệp vụ Y – Thành viên
Bà Nguyễn Thị Xuân Thu – Phòng VHXH phường Tứ Liêm – Thành viên
Bà Tưởng Thuý Hằng - CV Phòng NVY - Thư ký

2. Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thẩm định:

- Ông Vũ Tuấn Anh - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật
- Bà Phan Thị Miền – Giám đốc Công ty

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.
- Các văn bản khác có liên quan.

IV. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH:

1. Hồ sơ pháp lý:

Liệt kê đầy đủ các giấy tờ có liên quan đến cơ sở vật chất, nhân sự, thiết bị y tế

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao có chứng thực);
- Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (bản sao có chứng thực);
- Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám, chữa bệnh;
- Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Dự kiến Danh mục chuyên môn kỹ thuật
- Hợp đồng thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế.

***Nhận xét**: Hồ sơ có đủ các giấy tờ theo quy định tại Nghị định 96/2023/NĐ-CP*

Scanned with CamScanner

2. Tổ chức bộ máy:

Hình thức tổ chức: Phòng khám chuyên khoa

Bộ phận quản lý: Bác sỹ phụ trách chuyên môn và Giám đốc công ty

3. Nhân sự: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tổng số 01 nhân viên:

3.1. Danh sách người hành nghề: 01 người

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1	Vũ Tuấn Anh	0007425/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu, phẫu thuật tạo hình	Từ 07h30 đến 21h00 tất cả các ngày trong tuần	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Khám chữa bệnh chuyên khoa da liễu

3.2. Danh sách người giúp việc: không

Nhận xét, kiến nghị: Cơ sở có nhân lực tham gia công tác chuyên môn đầy đủ và phù hợp

`4. Cơ sở vật chất: Đủ điều kiện☒ Chưa đủ điều kiện☐

4.1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được bố trí tại tầng 4 toà nhà 8 tầng

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: bố trí như sau

Vị trí	Tên phòng	Diện tích m^2	Ghi chú
Tầng 4	Khu vực tiếp đón	8	
	Phòng 401: Phòng khám	10	
	Phòng 402: Phòng điều trị	30	2 giường

Nhận xét, kiến nghị: *Cơ sở cần duy trì điều kiện cơ sở vật chất theo đúng nội dung được thẩm định cấp phép trong quá trình hoạt động.*

a) Hệ thống điện: *Đồng bộ* ☒ *Khác* ……

b) Hệ thống cấp nước: *Nguồn nước máy thành phố* ☒ *Khác* ……

Scanned with CamScanner

c) Hệ thống thông tin liên lạc: *Điện thoại* ☒ *Khác* ……

d) Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: *Nước* ☒ Bình bọt ☒ *Khác* ….

4.2. Điều kiện vệ sinh môi trường: Đảm bảo quy định ☒ Chưa đảm bảo ☐

a) Hệ thống xử lý nước thải:

- Hệ thống xử lý nước thải: Không

(có bản cam kết không phát sinh nước thải y tế)

- Xử lý nước thải sơ bộ bằng hóa chất: ☐

b) Hệ thống thoát nước: *Vào hệ thống chung của thành phố.*

c) Xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải y tế: *Có hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải y tế nguy hại*

- *Dụng cụ thu gom, phân loại rác thải : Đúng quy định* ☒ *chưa đúng* ☐

***Nhận xét, kiến nghị**: Trong quá trình hoạt động, cơ sở cần đảm bảo việc phân loại, thu gom, quản lý rác thải y tế đúng quy định và nước thải y tế phải xử lý đạt yêu cầu theo quy định trước khi xả thải ra môi trường.*

4.3. Biển hiệu phòng khám, việc niêm yết CCHN tại phòng khám:

- Biển hiệu đủ thông tin theo quy định: ☒
- Chưa đủ thông tin theo quy định: ☐

+ Chưa có tên Người phụ trách chuyên môn phòng khám: ☐

+ Chưa có giờ làm việc. ☐

+ Tên riêng chưa đúng quy định: ☐

- Niêm yết chứng chỉ hành nghề: Có ☒ Chưa có ☐

Nhận xét, kiến nghị: Đề nghị cơ sở niêm yết bản sao chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của Y, bác sỹ, giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tại phòng khám khi được cấp giấy phép hoạt động và triển khai hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

5. Thiết bị y tế:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1.	Giường điều trị		Viêt Nam	Viêt Nam	2025	02	100	

Scanned with CamScanner

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
2.	Máy phân tích da	ZMLH-A3	Bitmoji	China	2024	1	100	
3.	Dụng cụ khám chuyên khoa		VN	Việt Nam	2025	01	100	
4.	Ống nghe, huyết áp		Việt Nam	Việt Nam	2025	01 bộ	100	
5.	Kính núp		VN	Việt Nam	2025	01	100	
6.	Hộp cấp cứu phản vệ và cơ số thuốc cấp cứu phản vệ		Việt Nam	Việt Nam	2025	01 cơ số	100	
7.	Máy Laser 980 nm	BM-980 diode	Nanjing	Trung Quốc	01	01	100	
8.	Tủ thuốc cấp cứu và cơ số thuốc cấp cứu (theo quy định tại Thông tư 51/2017/BYT		Việt Nam	Việt Nam	2025	01 cơ số	100	

Scanned with CamScanner

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
9.	Trang thiết bị cấp cứu (Bình oxy, bóp bóng ambu, mask)		Việt Nam	Việt Nam	2025	01 cơ số	100	
10.	Bộ thùng rác y tế, thùng rác thải sinh hoạt, thùng đựng vật sắc nhọn		Việt Nam	Việt Nam	2025	02 bộ	100	

Đối chiếu rà soát danh mục, cơ số trang thiết bị thực tế phù hợp với danh mục tại hồ sơ đề nghị cấp phép.

Hồ sơ máy móc : Đầy đủ ☒ Chưa đầy đủ, cần xuất trình bổ sung ☐

***Nhận xét, kiến nghị**: Cơ sở khám, chữa bệnh cần duy trì đảm bảo cơ số, chất lượng trang thiết bị y tế trong quá trình hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.*

6. Phạm vi hoạt động chuyên môn và danh mục kỹ thuật chuyên môn:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu

- Phòng khám chỉ được thực hiện các kỹ thuật chuyên môn do Giám đốc Sở phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế của phòng khám.

7. Bảng giá dự kiến:

Cơ sở: *Có niêm yết bảng giá* ☒ *Chưa niêm yết bảng giá* ☐

***Nhận xét, kiến nghị:** Cơ sở khám, chữa bệnh có trách nhiệm thường xuyên niêm yết bảng giá dịch vụ y tế tại các vị trí dễ thấy, dễ quan sát của Phòng khám*

Scanned with CamScanner

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

1.1. Hồ sơ pháp lý:

+ Có đầy đủ các giấy tờ theo quy định: ☒ + Cần bổ sung: ☐

.....

Cơ sở KBCB chịu trách nhiệm về nội dung pháp lý của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

1.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, điều kiện vệ sinh môi trường:

+ Đảm bảo theo quy định: ☒ + Chưa đảm bảo theo quy định: ☐

.....

Trong quá trình hoạt động, cơ sở có trách nhiệm duy trì, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế theo nội dung được phê duyệt.

Đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường, xử lý chất thải y tế theo quy định

1.3. Nhân sự:

+ Phù hợp để khám bệnh, chữa bệnh theo chuyên khoa thuộc phạm vi hoạt động chuyên môn: ☒ + Chưa phù hợp: ☐

Kiến nghị: .....

.....

Cơ sở chỉ sử dụng nhân lực được phê duyệt đăng ký hành nghề đúng quy định.

Kiến nghị: *Cơ sở chỉ được thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo nội dung được phê duyệt. Các kỹ thuật chuyên môn khác được thực hiện theo danh sách kỹ thuật được phê duyệt*

Kết luận:

Đủ điều kiện để cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh ☒

- **Không có nội dung cần khắc phục:** ☐
- **Cần khắc phục:** ☐

+ Báo cáo khắc phục bằng văn bản: ☐

+ Báo cáo khắc phục bằng văn bản, tài liệu và Sở Y tế giám sát lại: ☐

- Tài liệu báo cáo gửi về Sở Y tế trước ngày: .....

(Trên cơ sở tài liệu báo cáo khắc phục, Đoàn thẩm định tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét duyệt cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh)

Chưa đủ điều kiện để cấp GPHĐ khám bệnh, chữa bệnh với lý do: ☐

.....

.....

2. Kiến nghị:

- Cơ sở chỉ thực hiện khám bệnh, chữa bệnh khi được cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;
- Thực hiện các nội dung kiến nghị của Đoàn thẩm định (nếu có) để hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động theo quy định:
- Cơ sở chỉ được khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật được phê duyệt;
- Chỉ thực hiện hoạt động quảng cáo khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) khi được phê duyệt nội dung quảng cáo.

Scanned with CamScanner

3. Ý kiến đồng ý với kết luận và kiến nghị của đoàn thẩm định (nếu có):

.....

.....Đồng ý.....

.....

.....

Chữ ký xác nhận của các thành viên Đoàn thẩm định và của đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thẩm định:

Thư ký	Trưởng đoàn thẩm định	Đại diện cơ sở
Tưởng Thuý Hằng	Bùi Quốc Vương	GIÁM ĐỐC Phan Thị Miền

CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN THẨM ĐỊNH

.....Đỗ Quang Vinh

.....

.....Nguyễn Thị Hoài Thu

.....

.....

.....

.....

.....

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 040066 /CCHN-BQP

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2015



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BQP ngày 17/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, xét duyệt hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề và giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh Bộ Quốc phòng.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: PHẠM HOÀNG KHÂM

Ngày, tháng, năm sinh: 05/02/1962

Giấy chứng minh số: 86074899 Ngày cấp: 15/12/2009

Nơi cấp: Học viện Quân y

Chỗ ở hiện nay: Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám chữa bệnh Đa khoa, chuyên khoa Da liễu

TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUÂN Y

Thiếu tướng Vũ Quốc Bình